

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện xác định tình trạng
nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh An Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Phòng, chống ma túy năm 2021;

Căn cứ Nghị định số 109/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy và hồ sơ, trình tự, thủ tục xác định tình trạng nghiện ma túy;

Căn cứ Thông tư số 18/2021/TT-BYT ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Bộ Y tế về việc quy định tiêu chuẩn chẩn đoán và quy trình chuyên môn để xác định tình trạng nghiện ma túy;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 4716/TTr-SYT ngày 28 tháng 12 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp thực hiện xác định tình trạng nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh An Giang.

Điều 2. Giao Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tổ chức triển khai, hướng dẫn và kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy chế này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Y tế; Giám đốc Công an tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Y tế (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Tòa án ND tỉnh, Viện Kiểm sát ND tỉnh;
- UBNDTTQ và các đoàn thể của tỉnh;
- UBND các huyện, thị, thành phố;
- VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Văn Phước

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Phối hợp thực hiện xác định tình trạng nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh An Giang

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 184/QĐ-UBND ngày 21 /02/2023 của
Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

- Quy chế này quy định một số nội dung trong phối hợp thực hiện xác định tình trạng nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh An Giang.

- Các nội dung liên quan đến việc xác định tình trạng nghiện ma túy không quy định tại Quy chế này thì áp dụng theo quy định của các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

2. Đối tượng áp dụng

- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan tham gia vào quy trình xác định tình trạng nghiện ma túy.

- Cá nhân và gia đình của người thuộc diện cần phải xác định tình trạng nghiện ma túy.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Việc xác định tình trạng nghiện ma túy phải tuân thủ quy trình, quy định của pháp luật.

2. Chủ động, tích cực, kịp thời, trách nhiệm, đảm bảo tính đồng bộ và hiệu quả trong công tác phối hợp triển khai thực hiện giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc xác định tình trạng nghiện ma túy.

3. Có sự phân công, phân định trách nhiệm cụ thể phù hợp với chức năng nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

Điều 3. Địa điểm xác định tình trạng nghiện ma túy

Địa điểm xác định tình trạng nghiện ma túy được quy định tại Khoản 2, Điều 2, Nghị định số 109/2021/NĐ-CP ngày 08/12/2021 của Chính phủ, cụ thể:

1. Người tự nguyện xác định tình trạng nghiện ma túy lựa chọn cơ sở y tế đủ điều kiện thực hiện xác định tình trạng nghiện ma túy.

2. Địa điểm xác định tình trạng nghiện ma túy đối với người được đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy thuộc các trường hợp quy định tại điểm a, b, c và d khoản 1 Điều 27 Luật Phòng, chống ma túy được thực hiện như sau:

a) Địa điểm xác định tình trạng nghiện ma túy được thực hiện tại nơi tạm giữ hành chính đối với người bị tạm giữ theo thủ tục hành chính quy định tại Luật Xử lý vi phạm hành chính.

b) Địa điểm xác định tình trạng nghiện ma túy được thực hiện tại cơ sở y tế đủ điều kiện hoặc địa điểm do cơ quan Công an đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy thống nhất với cơ sở y tế lựa chọn đối với người không bị tạm giữ theo thủ tục hành chính. Cơ quan Công an có trách nhiệm phối hợp với cơ sở y tế bảo đảm đủ các điều kiện cần thiết cho việc thực hiện xác định tình trạng nghiện ma túy tại địa điểm được lựa chọn.

Điều 4. Cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy

Cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy được quy định tại Điều 3, Nghị định số 109/2021/NĐ-CP ngày 08/12/2021 của Chính phủ, cụ thể:

1. Là cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh với phạm vi hoạt động chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội hoặc chuyên khoa tâm thần hoặc điều trị hỗ trợ cai nghiện ma túy hoặc điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.

2. Bác sỹ xác định tình trạng nghiện ma túy phải có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa tâm thần hoặc đa khoa hoặc chuyên khoa nội hoặc chuyên khoa y học cổ truyền. Trường hợp bác sỹ có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hoặc chuyên khoa nội hoặc chuyên khoa y học cổ truyền thì phải có chứng nhận đã hoàn thành khóa tập huấn về xác định tình trạng nghiện ma túy do cơ sở có chức năng đào tạo cấp.

3. Cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm để thực hiện được quy trình chuyên môn xác định tình trạng nghiện ma túy, phù hợp với hình thức tổ chức, phạm vi hoạt động chuyên môn của chuyên khoa quy định tại Khoản 1 Điều này.

Chương II

PHƯƠNG THỨC, NỘI DUNG VÀ TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP

Điều 5. Phương thức phối hợp

Cơ quan chủ trì quyết định áp dụng một trong các phương thức phối hợp sau:

1. Trao đổi ý kiến, cung cấp thông tin bằng văn bản, email, điện thoại, hồ sơ, các nội dung liên quan đến xác định tình trạng nghiện.

2. Tổ chức họp giao ban liên ngành trao đổi thông tin tình hình phối hợp trong công tác xác định tình trạng nghiện.

3. Cơ quan phối hợp phân công cán bộ chuyên môn nghiệp vụ giúp cơ quan chủ trì giải quyết công việc nhanh chóng, thuận lợi bảo đảm đúng nguyên tắc.

4. Tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết đánh giá việc thực hiện Quy chế.

Điều 6. Nội dung phối hợp

1. Phối hợp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc xây dựng cơ chế chính sách có liên quan đến công tác xác định tình trạng nghiện.

2. Phối hợp tuyên truyền phổ biến tác hại của ma túy, cơ chế gây nghiện và phòng ngừa nghiện ma túy; về thẩm quyền, chính sách, hình thức và quy trình tổ chức xác định tình trạng nghiện, cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng và cai nghiện ma túy tại Cơ sở cai nghiện.

3. Phối hợp chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan tham gia vào quy trình xác định tình trạng nghiện ma túy trong việc triển khai thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và các văn bản có liên quan đến xác định tình trạng nghiện trên địa bàn.

4. Sở Y tế cung cấp danh sách các cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy; hướng dẫn hồ sơ, trình tự, thủ tục xác định tình trạng nghiện ma túy đến các cơ quan phối hợp; chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở y tế xác định tình trạng nghiện thực hiện nghiêm các quy trình, quy định về xác định tình trạng nghiện theo quy định tại Nghị định số 109/2021/NĐ-CP ngày 08/12/2021 của Chính phủ và Thông tư số 18/2021/TT-BYT ngày 16/11/2021 của Bộ Y tế.

5. Cơ sở y tế được giao xác định tình trạng nghiện tiếp nhận đơn đề nghị của các cá nhân và gia đình của người thuộc diện cần phải xác định tình trạng nghiện ma túy và Hồ sơ của cơ quan Công an gửi đến tiến hành đối chiếu thông tin cá nhân, lập bệnh án; thực hiện việc xác định tình trạng nghiện ma túy theo hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế; lập Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy theo hướng dẫn tại Nghị định số 109/2021/NĐ-CP ngày 08/12/2021 của Chính phủ trả cho người tự nguyện xác định tình trạng nghiện ma túy hoặc cơ quan Công an gửi hồ sơ đề nghị xác định tình trạng nghiện.

6. Cơ sở y tế được giao xác định tình trạng nghiện tiếp nhận điều trị hoặc phối hợp điều chuyển người nghiện đến cơ sở y tế có chức năng điều trị cai nghiện theo quy định.

7. Cá nhân và gia đình của người thuộc diện cần phải xác định tình trạng nghiện ma túy làm, nộp đơn đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy và xuất trình cho cơ sở y tế một trong các giấy tờ sau: chứng minh nhân dân, thẻ căn cước công dân, hộ chiếu hoặc giấy tờ khác có ảnh, thông tin cá nhân do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp còn giá trị sử dụng theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 109/2021/NĐ-CP ngày 08/12/2021 của Chính phủ.

8. Công an cấp xã nơi phát hiện người thuộc trường hợp quy định tại các điểm a, b, c và d khoản 1 Điều 27 Luật Phòng, chống ma túy lập hồ sơ đề nghị cơ sở y tế có thẩm quyền xác định tình trạng nghiện ma túy.

9. Công an cấp huyện, Công an cấp tỉnh trực tiếp phát hiện hoặc trong quá trình điều tra, thụ lý các vụ việc vi phạm pháp luật mà phát hiện trường hợp quy định tại các điểm a, b, c và d khoản 1 Điều 27 Luật Phòng, chống ma túy thì cơ quan Công an đang thụ lý lập hồ sơ đề nghị cơ sở y tế có thẩm quyền xác định tình trạng nghiện ma túy.

10. Phối hợp trong việc đảm bảo an ninh trật tự tại các cơ sở y tế trong quá trình xác định tình trạng nghiện ma túy và tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh.

11. Trao đổi thông tin, thực hiện chế độ báo cáo; thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm theo quy định.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương

1. Sở Y tế

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân huyện, thị, thành phố tổ chức triển khai Quy chế này.

b) Chỉ định cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy trực thuộc Sở Y tế; hướng dẫn và giao nhiệm vụ cho các cơ sở có chức năng để tổ chức đào tạo tập huấn chuyên môn về xác định tình trạng nghiện ma túy tại các cơ sở y tế đủ điều kiện trên địa bàn tỉnh.

c) Công bố trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh danh sách các cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy thuộc thẩm quyền quản lý.

d) Hằng năm, phối hợp với cơ quan Công an và các cơ quan liên quan tổng hợp dự toán kinh phí tổ chức thực hiện việc xác định tình trạng nghiện ma túy tại các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

2. Công an tỉnh

a) Chỉ định cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy cho các đối tượng quy định tại điểm a, b, c và d khoản 1 Điều 27 Luật Phòng, chống ma túy theo địa bàn quản lý (nếu có). Công bố danh sách cơ sở y tế đủ điều kiện được chỉ định trên Cổng thông tin điện tử của đơn vị.

b) Chỉ đạo việc phối hợp, bảo đảm an ninh, an toàn cho cơ sở y tế và nhân viên y tế trong quá trình xác định tình trạng nghiện ma túy tại các cơ sở trên địa bàn.

c) Chỉ đạo việc cung cấp đủ hồ sơ đề nghị xác định tình trạng nghiện theo đúng quy định.

d) Bảo đảm kinh phí phục vụ việc xác định tình trạng nghiện ma túy do cơ quan Công an đề nghị.

đ) Phối hợp với các cơ quan chức năng điều tra, xử lý người nghiện ma túy có hành vi phá hoại, có thái độ, hành vi không đúng mực, không hợp tác đối với nhân viên y tế tại các cơ sở y tế đủ tiêu chuẩn xác định tình trạng nghiện ma túy.

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các đơn vị liên quan rà soát, lựa chọn các cơ sở cai nghiện ma túy công lập đủ điều kiện về nhân sự, cơ sở vật chất, an ninh, an toàn để thực hiện xác định tình trạng nghiện ma túy đối với người được đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy, đảm bảo đúng quy định..

4. Sở Tài chính

a) Căn cứ khả năng cân đối ngân sách, Sở Tài chính phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị có liên quan có ý kiến về kinh phí thực hiện các nhiệm vụ

được giao, tham mưu UBND tỉnh nguồn kinh phí thực hiện trên cơ sở lồng ghép với các chương trình, dự án và các nguồn hợp pháp khác theo quy định phân cấp của Luật Ngân sách Nhà nước.

b) Phối hợp với Sở Y tế, Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cơ quan có thẩm quyền quy định nội dung chi, mức chi cho công tác xác định tình trạng nghiện theo quy định và hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương.”

5. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh khác có liên quan

Phối hợp tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

6. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Chỉ đạo các ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Quy chế này.

b) Chỉ đạo Trung tâm y tế các huyện, thành phố tổ chức triển khai việc xác định tình trạng nghiện ma túy cho các đối tượng quy định tại điểm a, b, c và d khoản 1 Điều 27 Luật Phòng, chống ma túy trên địa bàn quản lý theo quy định hiện hành.

c) Chỉ đạo việc phối hợp, bảo đảm an ninh, an toàn cho cán bộ y tế làm công tác xác định tình trạng nghiện ma túy tại các cơ sở xác định tình trạng nghiện ma túy.

7. Cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy

a) Cử cán bộ y tế làm công tác xác định tình trạng nghiện ma túy tham gia tập huấn, cập nhật kiến thức chuyên môn về xác định tình trạng nghiện ma túy.

b) Phân công cán bộ y tế đáp ứng đủ điều kiện chuyên môn để xác định tình trạng nghiện ma túy.

c) Tuân thủ các hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế về xác định tình trạng nghiện ma túy.

d) Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

Điều 11. Chế độ báo cáo

1. Sở Y tế là cơ quan đầu mối tiếp nhận báo cáo số liệu liên quan đến việc xác định tình trạng nghiện ma túy tại các cơ sở y tế đủ điều kiện.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.